



www.vandientujaki.com

Hotline: **0978 67 1212**

VAN BƯỚM INOX 304 TAY GẠT JOEUN

NHÃN HIỆU
TÊN SẢN PHẨM

Kết Nối
Thân Van
Tay Van
Ty Van
Đĩa Van
Đêm Kín
Áp Lực
Nhiệt Độ
Kích Cỡ
Sử Dụng
Tình Trạng

JOEUN
VAN BƯỚM INOX TAY GẠT JIS10K RON CAO
SU
Kẹp mặt bích Jis10k / DIN PN 16
Thép không gỉ / Inox SCS13/ CF8 & SCS14/ CF8M
Thép không gỉ / Inox SUS 304
Thép không gỉ / Inox SUS 304
Thép không gỉ / Inox SCS13/ CF8 - SCS14/ CF8M
Cao su EPDM / NBR
Max 10 kgf/cm²
Max 80°C
DN 40 → DN 200 ~ (1.½" inch → 8" inch)
Nước, Dầu
Hàng có sẵn, mới 100%

Cast Iron Valves



스테인리스 10K 버터플라이 밸브(LEVER/GEAR)

STAINLESS 10K BUTTERFLY VALVE (LEVER/GEAR)

Model		
Applicable Fluid		Water
Working Pressure		Less than 1.0MPa
Suitable Temperature		5℃ ~ 80℃
Connection Method		10K Flange
Test		1.5MPa(water)
Material	Body	SSC13, SSC14
	Trim	SSC13
	Seat	NBR / EPDM / PTFE

Size	FL			FG		
	L	H1	H2	L	H1	H2
40	43	68	98	43	68	
50	43	68	98	43	68	
65	46	77	138	46	77	
80	46	84	156	46	84	
100	52	105	170	52	105	
125	56	120	185	56	120	
150	56	135	200	56	135	
200	60	180	237	60	180	



KS B 2813



KS B 2813

주철 10K 플랜지형 버터플라이 밸브

CAST IRON 10K FLANGED BUTTERFLY VALVE

Main parts and materials

Parts name	Material
Body	Grey iron
Seat	NBR/EPDM
Disc	Stainless steel

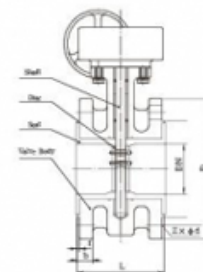
Specification

Applicable Fluid		Water, Oil
Working Pressure		Less than 10kgf/cm ² (Max. 1.0MPa)
Applicable Temperature		Less than 60℃
Connection Method		10K RF Flange
Hydraulic Test	Body	21kgf/cm ² (2.1MPa)
	Seat	16kgf/cm ² (1.6MPa)

Outline and connecting measurement

Size	L	D	b-f	ø × φ d
50	108	155	20-2	4 × φ 19
65	112	175	22-2	4 × φ 19
80	114	185	22-2	8 × φ 19
100	127	210	24-2	8 × φ 19
125	140	250	24-2	8 × φ 23
150	140	280	26-2	8 × φ 23
200	152	330	26-2	12 × φ 23
250	165	400	30-2	12 × φ 25
300	178	445	32-3	16 × φ 25

*The above specifications to be varied to suit your specific requirements.



Sản phẩm khác



NHÃN HIỆU
TÊN SẢN PHẨM

Kết Nối
Thân Van
Đĩa Van
Ty Van
Lò Xo
Đệm Kín
Áp Lực
Nhiệt Độ
Kích Cỡ
Sử Dụng
Tình Trạng



JOEUN
VAN 1 CHIỀU BƯỚM GANG ĐÚC
Kẹp mặt bích JIS10K / DIN PN16
Gang đúc / Cast Iron
Thép không gỉ / Inox SUS304 / CF8
Thép không gỉ / Inox SUS304 / CF8
Thép không gỉ / Inox SUS304 / CF8
Cao su EPDM
Max 16kgf/cm²
Max 80°C
DN50 → DN600 ~ (2" inch → 24" inch)
Nước.
Hàng có sẵn, mới 100%

[VAN 1 CHIỀU CÁNH BƯỚM GANG JOEUN](#)

[Xem thêm VAN 1 CHIỀU CÁNH BƯỚM GANG JOEUN](#)



Tên Sản Phẩm
HIỆU
KẾT NỐI
Thân Van
Trục Van
Bi Van
Đệm Kín
Áp Lực
Nhiệt Độ
Kích Cỡ
Sử Dụng
Tình Trạng



VAN BI GANG 10K JOEUN
JOEUN
MẶT BÍCH JIS10K FF
Gang đúc / Cast Iron
Thép không gỉ Inox 304 / Stainless Steel 304
Thép không gỉ Inox 304 / Stainless Steel 304
Ron Teflon / PTFE
Max 10 kgf/cm²
Max 80°C
DN40 → DN200 (1.1/2 inch → 8 inch)
Nước.
Hàng có sẵn, mới 100%

[VAN BI GANG MẶT BÍCH JOEUN](#)

[Xem thêm VAN BI GANG MẶT BÍCH JOEUN](#)



HÃN HIỆU



JOEUN

TÊN SẢN PHẨM

Kết Nối
Thân Van
Ty Van
Đĩa Van
Đệm Kín
Áp Lực
Nhiệt Độ
Kích Cỡ
Sử Dụng
Tình Trạng

VAN BUỒM GANG TAY GẠT JIS10K RON
CAO SU
Kẹp mặt bích Jis10k / DIN PN16
Gang đúc / Cast Iron
Thép không gỉ / Inox SUS 304
Thép không gỉ / Inox SCS13 / CF8
Cao su EPDM / NBR
Max 10 kgf/cm²
Max 80°C
DN40 → DN300 ~ (1.½" inch → 12" inch)
Nước, Dầu
Hàng có sẵn, mới 100%

VAN BUỒM GANG TAY GẠT JOEUN

[Xem thêm VAN BUỒM GANG TAY GẠT JOEUN](#)



NHÃN HIỆU TÊN SẢN PHẨM

Kết Nối
Thân Van
Ty Van
Đĩa Van
Đệm Kín
Áp Lực
Nhiệt Độ
Kích Cỡ
Sử Dụng
Tình Trạng

JOEUN
VAN BUỒM GANG TAY QUAY JIS10K RON
CAO SU
Kẹp mặt bích Jis10k / DIN PN16
Gang đúc / Cast Iron
Thép không gỉ / Inox SUS 304
Thép không gỉ / Inox 304 / SCS 13 / CF8
Cao su EPDM / NBR
Max 10 kgf/cm²
Max 80°C
DN40 → DN600 ~ (1.½" inch → 24" inch)
Nước, Dầu
Hàng có sẵn, mới 100%

VAN BƯỚM GANG TAY QUAY JOEUN

[Xem thêm VAN BƯỚM GANG TAY QUAY JOEUN](#)



NHÃN HIỆU
TÊN SẢN PHẨM

Kết Nối
Thân Van
Ty Van
Đĩa Van
Đệm Kín
Áp Lực
Nhiệt Độ
Size
Sử Dụng
Tình Trạng

—
JOEUN
VAN BƯỚM INOX TAY QUAY RON CAO SU
JIS 10K
Kẹp mặt bích Jis10k / DIN PN 16
Thép không gỉ / Inox 316 / SCS14 & 304 / SCS13
Thép không gỉ / Inox SUS 304
Thép không gỉ / Inox 304 / CF8 & 316 / CF8M
Cao su EPDM / NBR
Max 10 kgf/cm²
Max 80°C
DN 40 → DN 350 ~ (1.½" inch → 24" inch)
Nước, Dầu
Hàng có sẵn, mới 100%

VAN BƯỚM INOX 304 TAY QUAY JOEUN

[Xem thêm VAN BƯỚM INOX 304 TAY QUAY JOEUN](#)



NHÃN HIỆU
TÊN SẢN PHẨM

Kết Nối
Thân Van
Tay Van
Ty Van
Đĩa Van
Đệm Kín
Áp Lực
Nhiệt Độ
Kích Cỡ
Sử Dụng
Tình Trạng

—

JOEUN
VAN BƯỚM INOX TAY GẠT RON TEFLON JIS
10K
Kẹp mặt bích Jis10k / DIN PN16
Thép không gỉ / Inox 316 / SCS14 & 304 / SCS13
Thép không gỉ / Inox SUS 304
Thép không gỉ / Inox SUS 316 / SUS 304
Thép không gỉ / Inox 316 / CF8M & 304 / CF8
Teflon / PTFE
Max 10 kgf/cm²
Max 200°C
DN 40 → DN 300 ~ (1½" inch → 12" inch)
Hơi nóng, Khí nén, nước, Dầu, Hóa chất,...
Hàng có sẵn, mới 100%

[VAN BƯỚM INOX 304 TAY GẠT JOEUN](#)

[Xem thêm VAN BƯỚM INOX 304 TAY GẠT JOEUN](#)